TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 48/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thanh P, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 4, phường H, tỉnh Gia Lai.
- Anh Đặng Duy A, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 4, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Chị Lê Thanh P và anh Đặng Duy A kết hôn hợp pháp và được UBND xã N, huyện C (nay thuộc xã B), tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 102 ngày 19/12/2011. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên tự nguyện thuận tình ly hôn

[2] Về con chung:

Chị P và anh Duy A thống nhất:

- Giao cháu **Đặng Nam B, sinh ngày 29/6/2014** cho cha là anh Đặng Duy A trực tiếp nuôi dưỡng.
- Giao cháu **Đặng Mỹ U, sinh ngày 05/12/2018** cho mẹ là chị Lê Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng.
- Vấn đề cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:

Chị P và anh Duy A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị P đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0000859 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai và tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

[5] Xét thấy sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận về con chung của các đương sự đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con, phù hợp quy định pháp

luật. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thanh P và anh Đặng Duy A.

2. Về con chung:

- Giao cháu **Đặng Nam B, sinh ngày 29/6/2014** cho cha là anh Đặng Duy A trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao cháu **Đặng Mỹ U, sinh ngày 05/12/2018** cho mẹ là chị Lê Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng.

- Vấn đề cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền này.

Khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể xem xét thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí:

Lệ phí dân sự sơ thẩm là **300.000 đồng**, chị Lê Thanh P đã nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0000859 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị P và anh Duy A đã nộp xong tiền lệ phí Tòa án.

5. Hiệu lực của Quyết định:

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Thi hành án:

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận, yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật này; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 7 – Gia Lai;
- UBND xã B, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vũ Đình Nguyên